

Số: TVHN-334 /DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2022

## BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

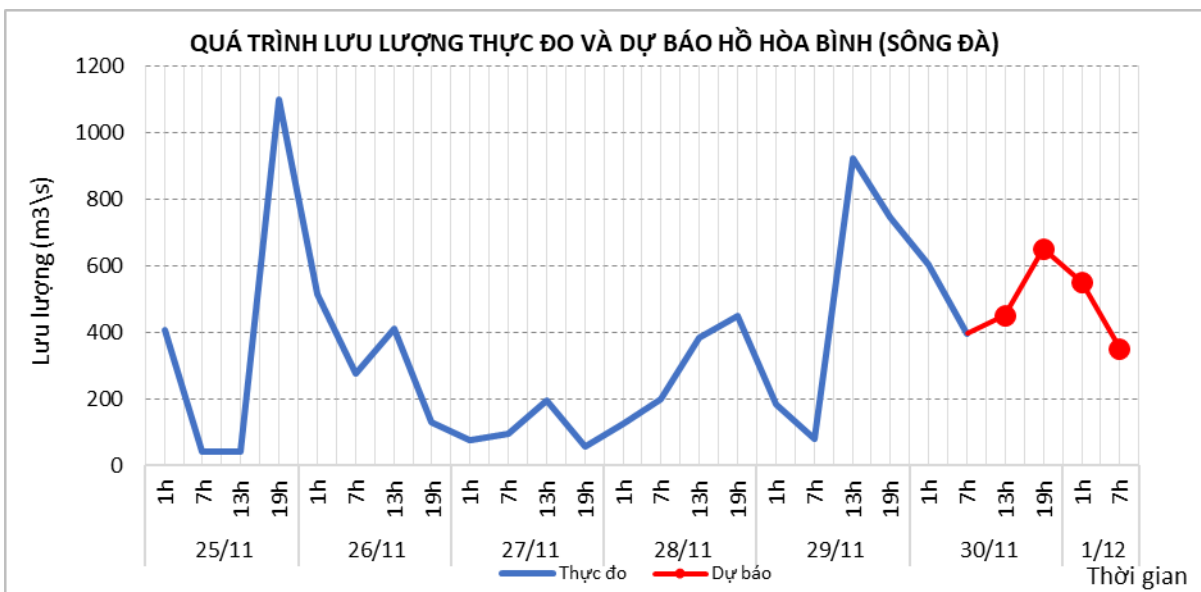
#### 1. Khu vực Tây Bắc:

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.



#### 2. Khu vực Việt Bắc:

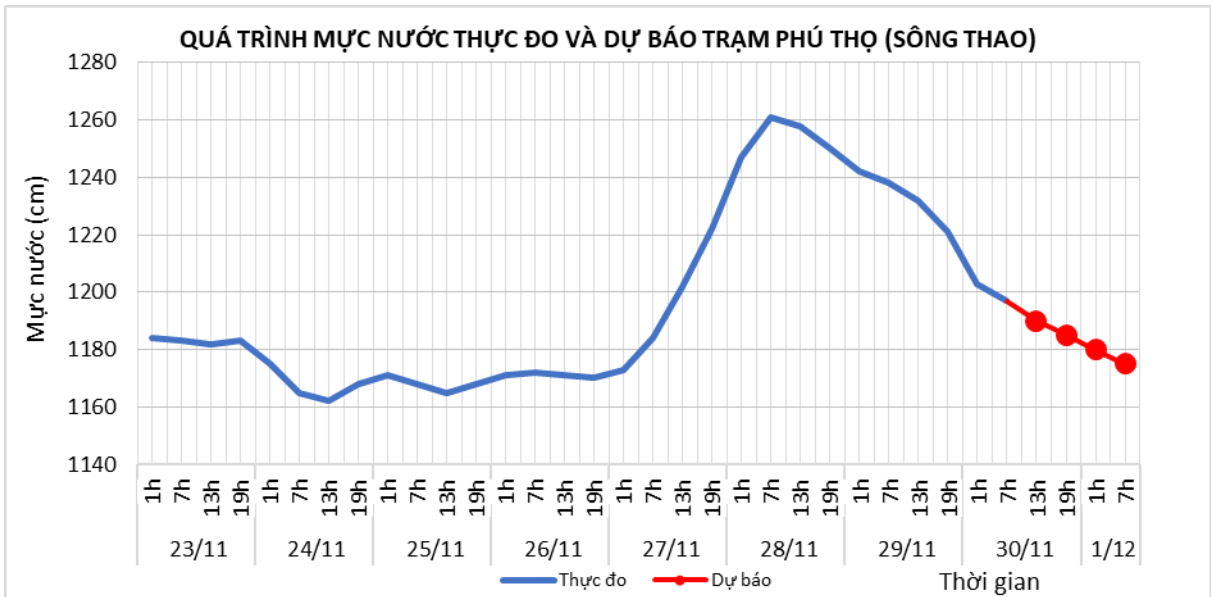
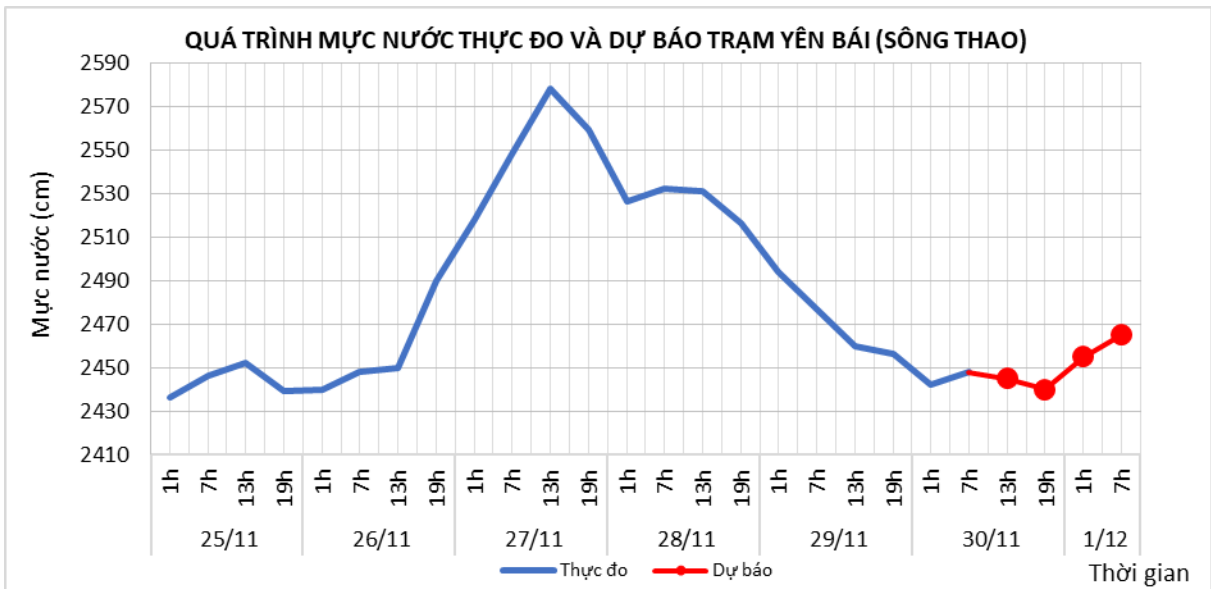
##### 2.1. Lưu vực sông Thao

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



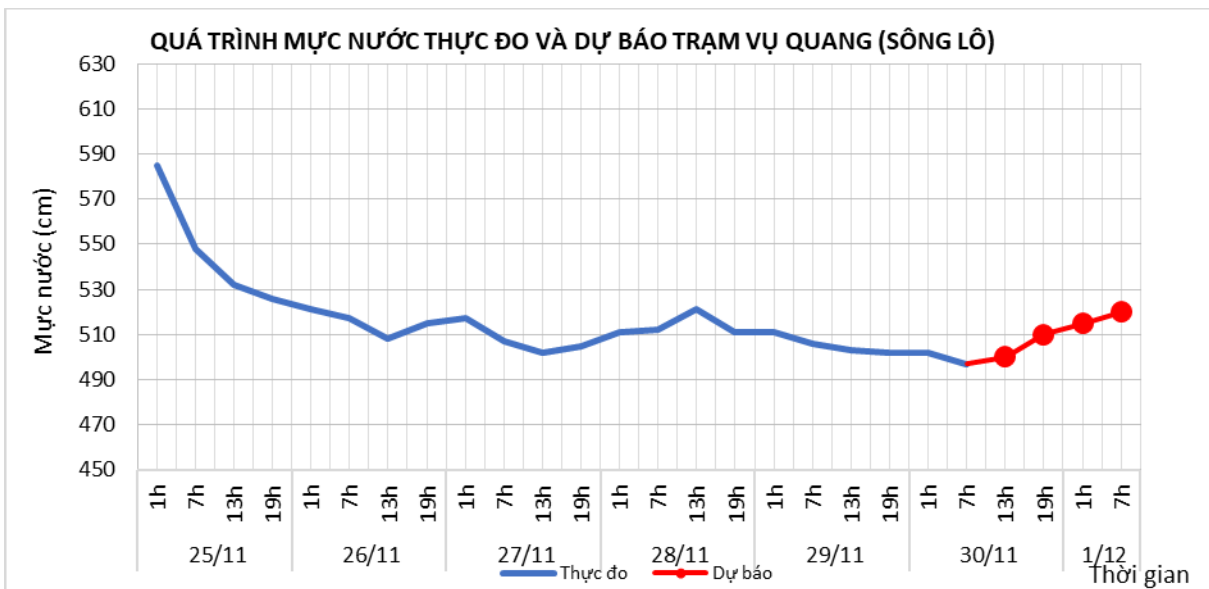
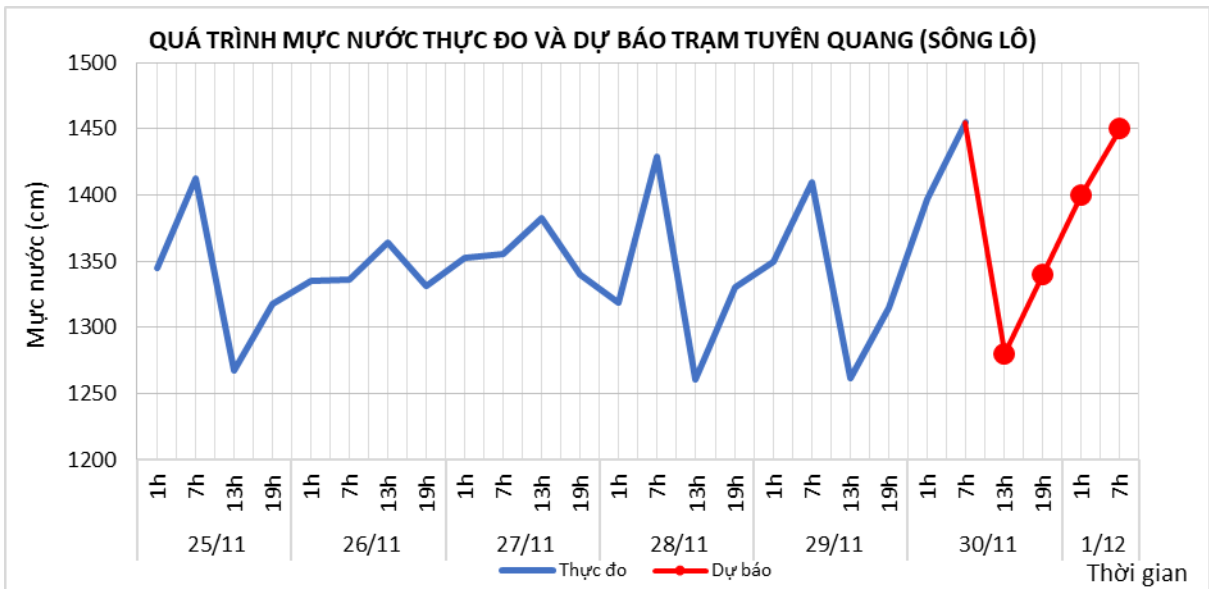
## 2.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



### 3. Khu vực Đông Bắc

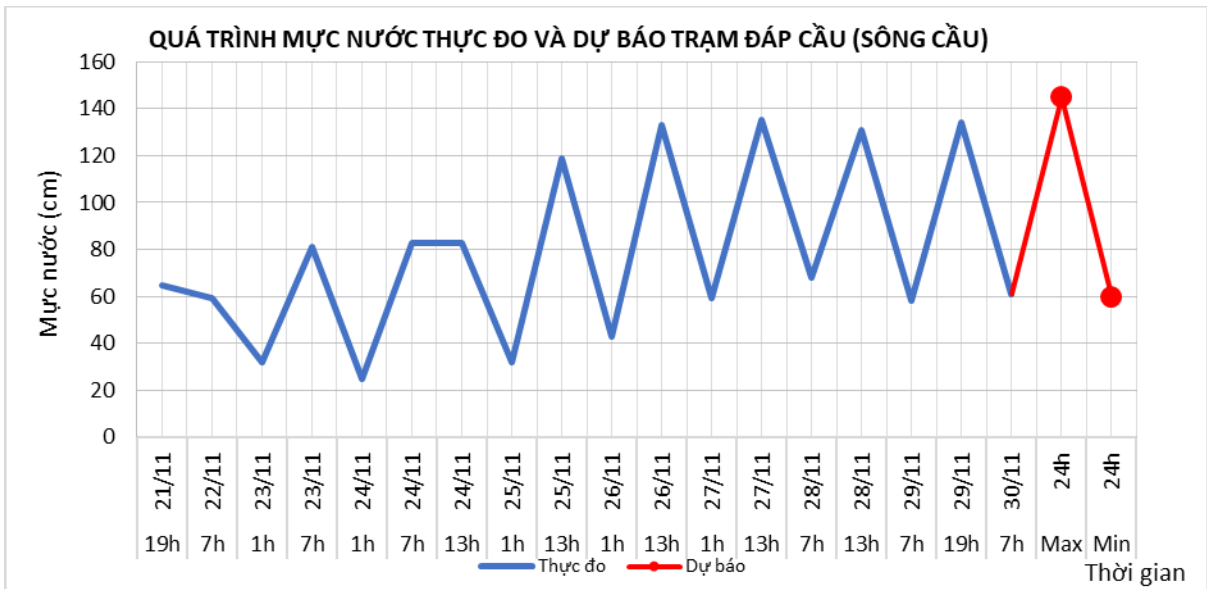
#### 3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



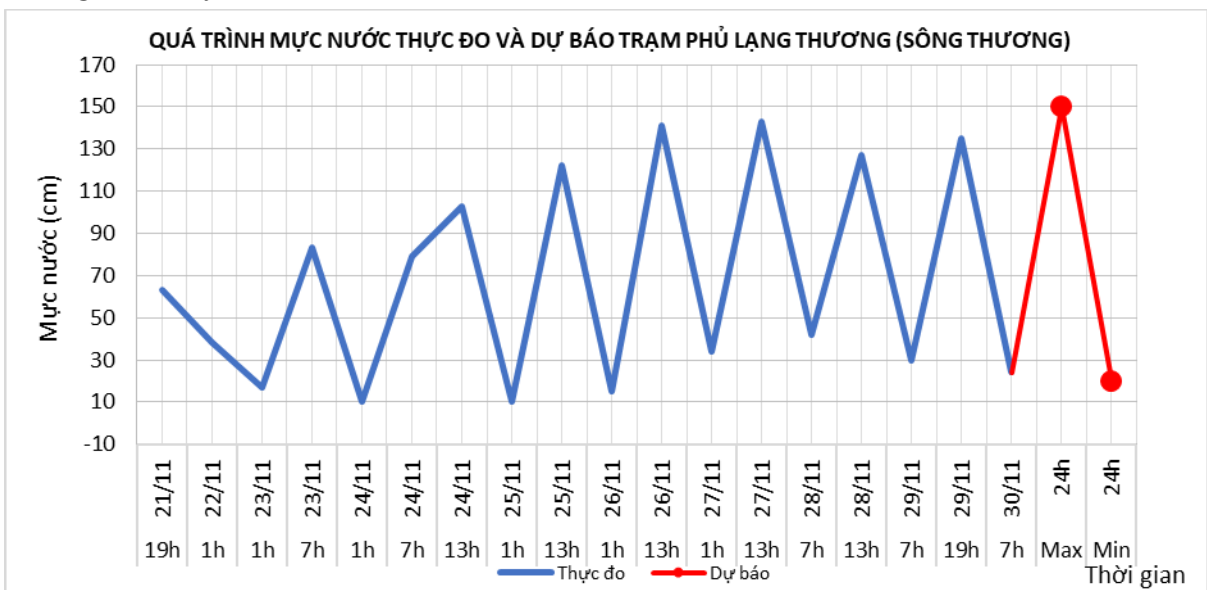
### 3.2. Lưu vực sông Thương

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



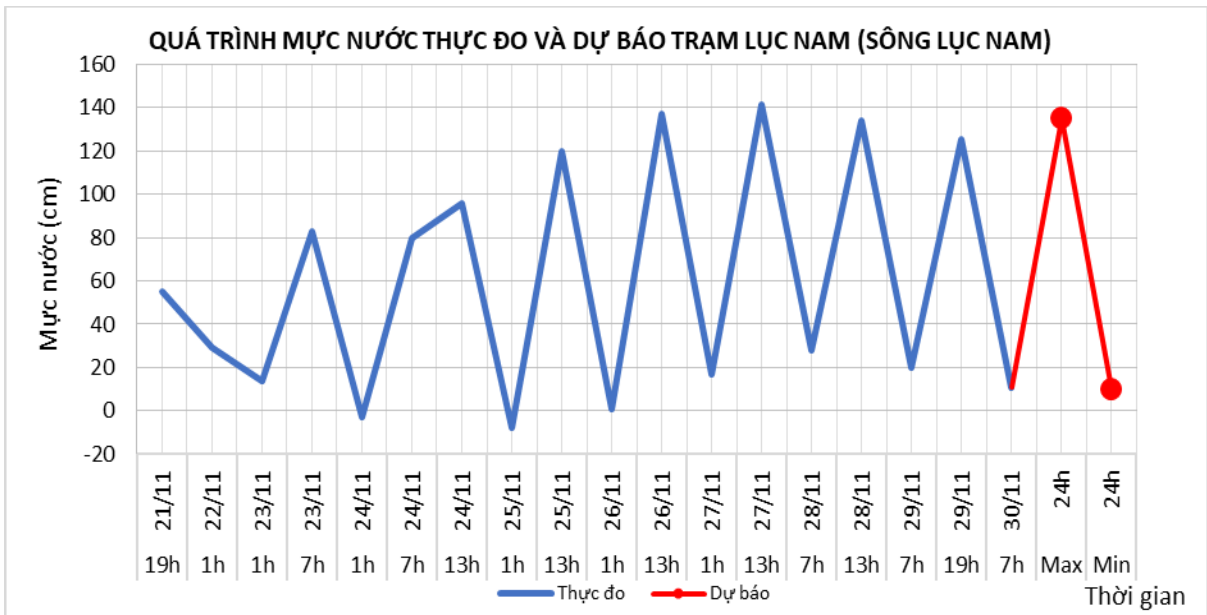
### 3.3. Lưu vực sông Lục Nam

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



#### 4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

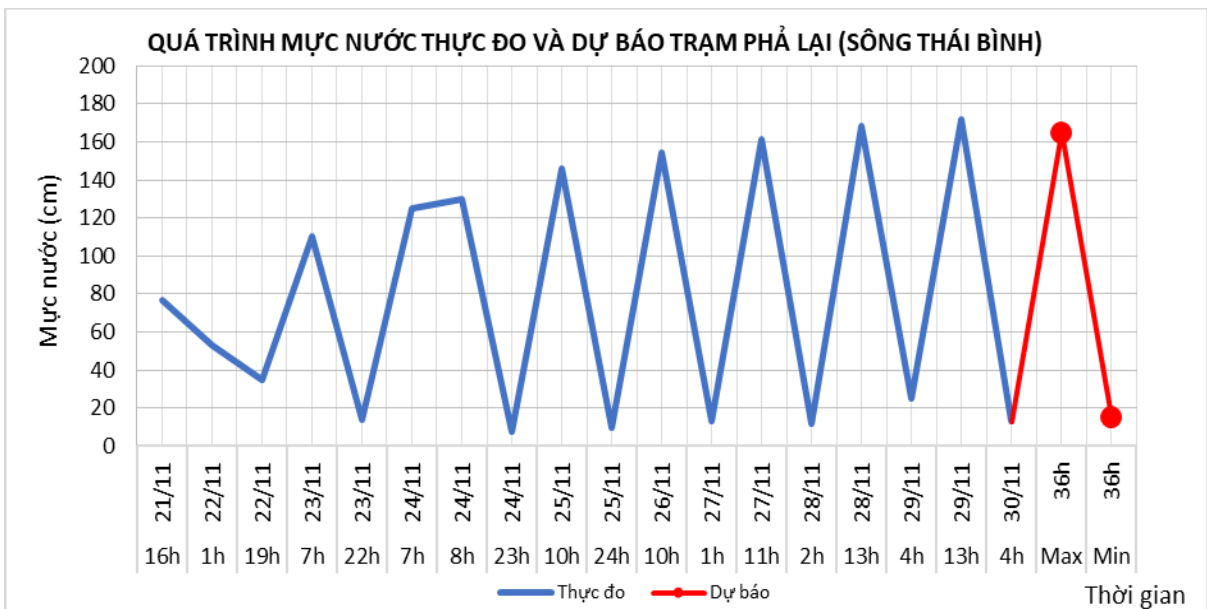
##### 4.1. Lưu vực sông Thái Bình

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36 giờ qua mức nước cao nhất tại Phả Lại là 1,72m, mức nước thấp nhất là 0,13m.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,65m và thấp nhất ở mức 0,15m.



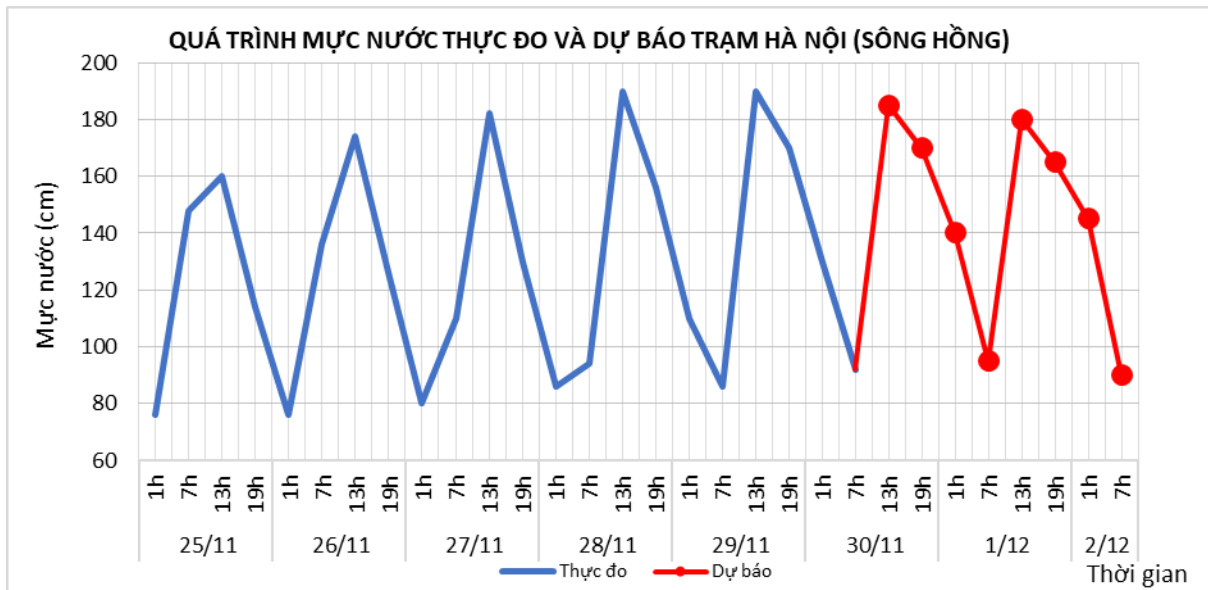
##### 4.2. Lưu vực sông Hồng

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/30/11, mức nước tại trạm Hà Nội là 0,92m.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/02/12 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 0,90m.



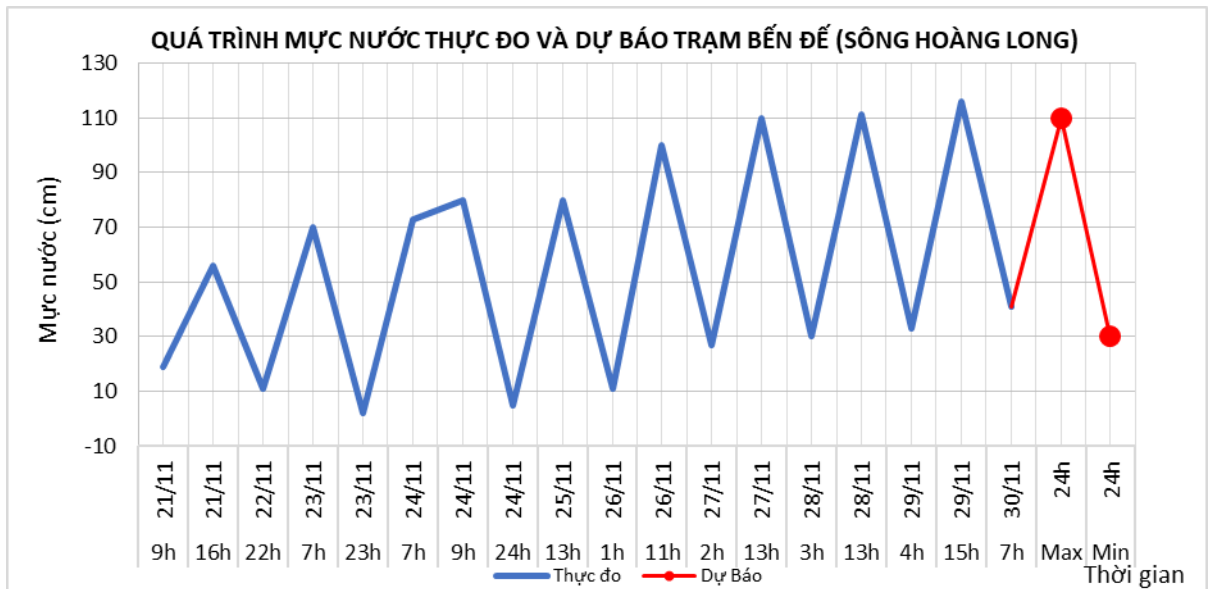
**4.3. Lưu vực sông Hoàng Long**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước trên sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



**5. Khu vực Bắc Trung Bộ**

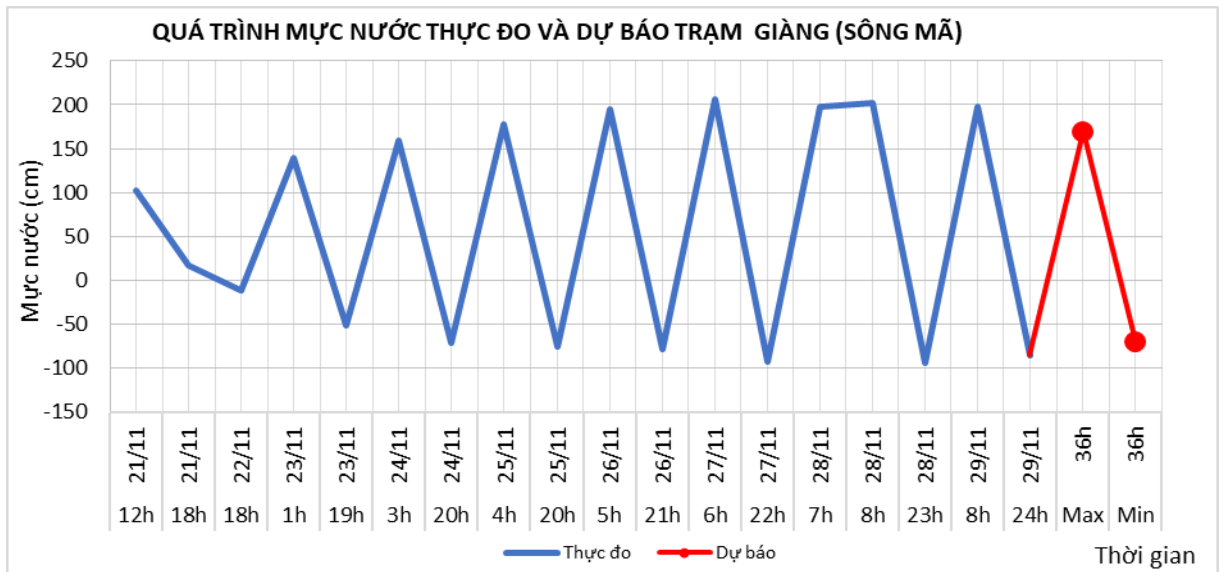
**5.1. Lưu vực sông Mã**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



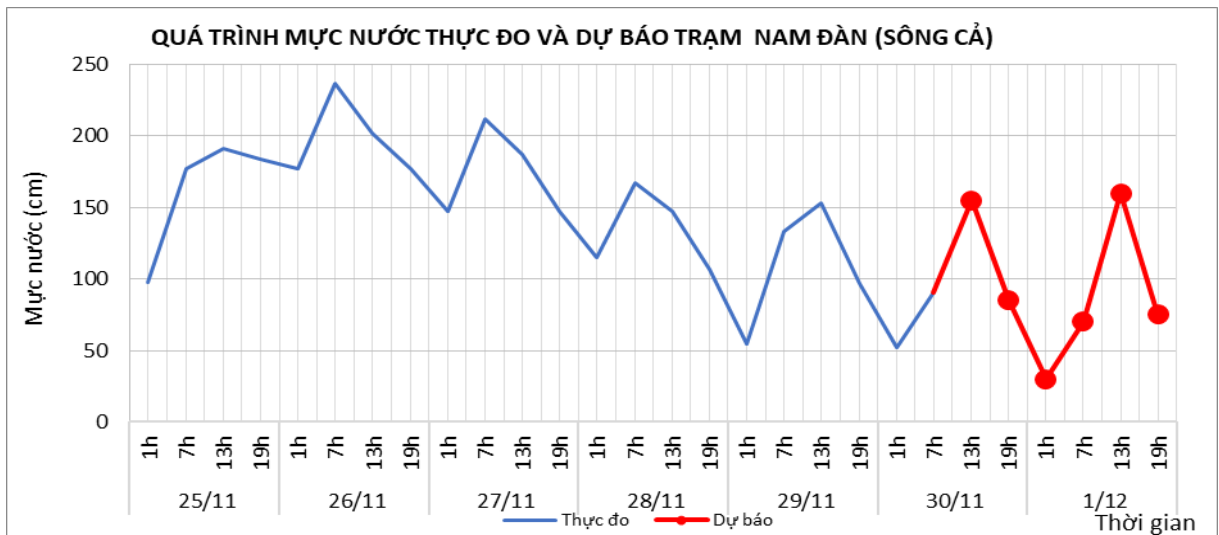
**5.2. Lưu vực sông Cả**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



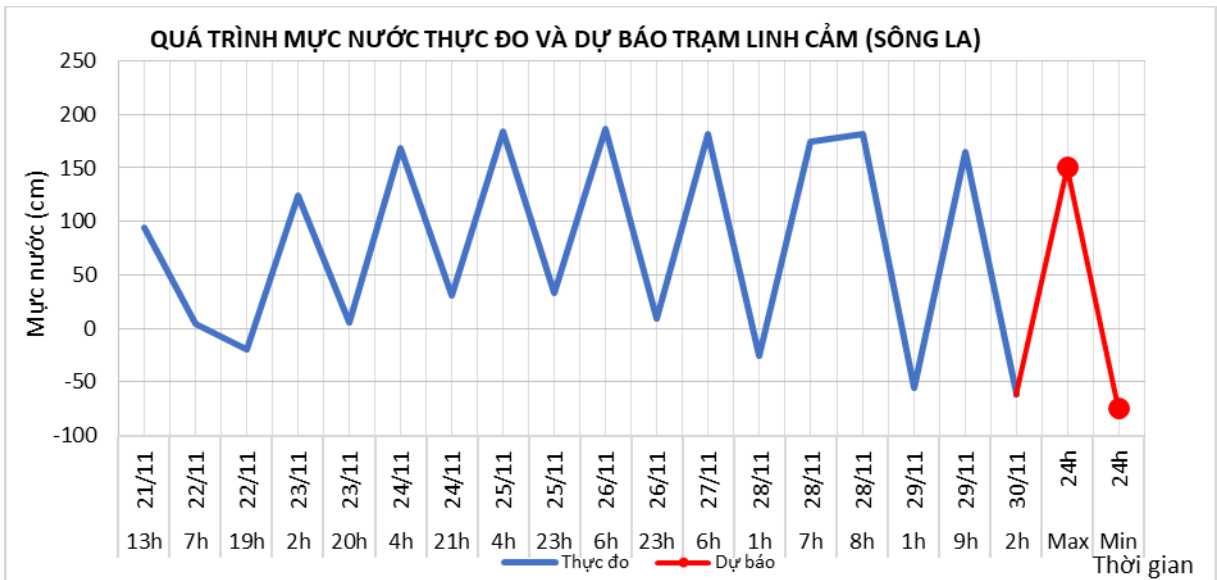
**5.3. Lưu vực sông La**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



## 6. Khu vực Trung Trung Bộ

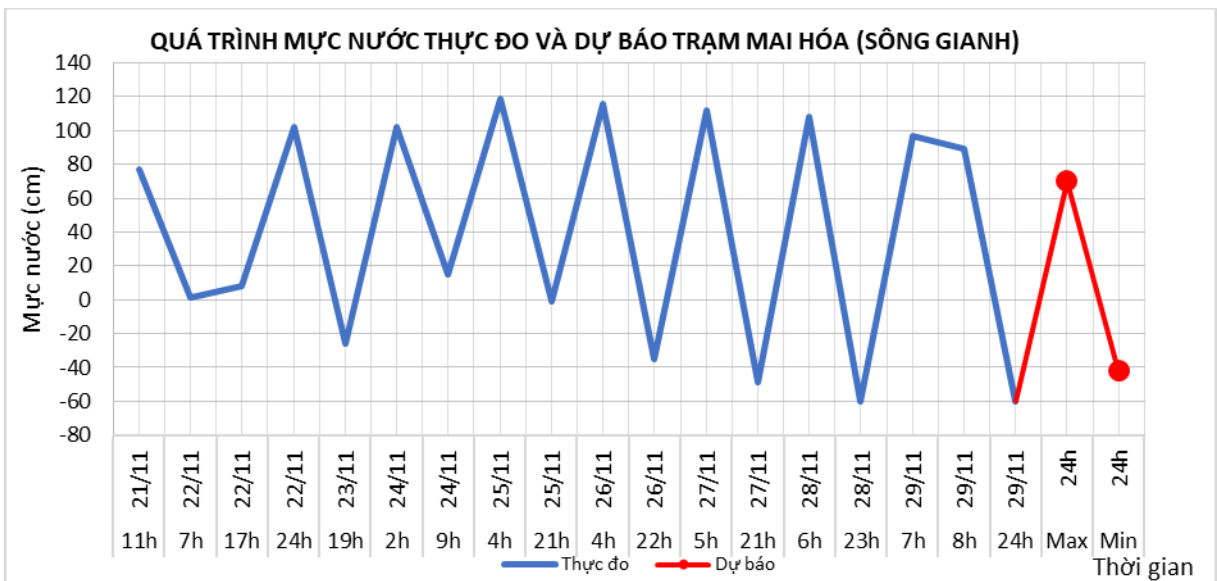
### 6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



### 6.2. Lưu vực sông Hương

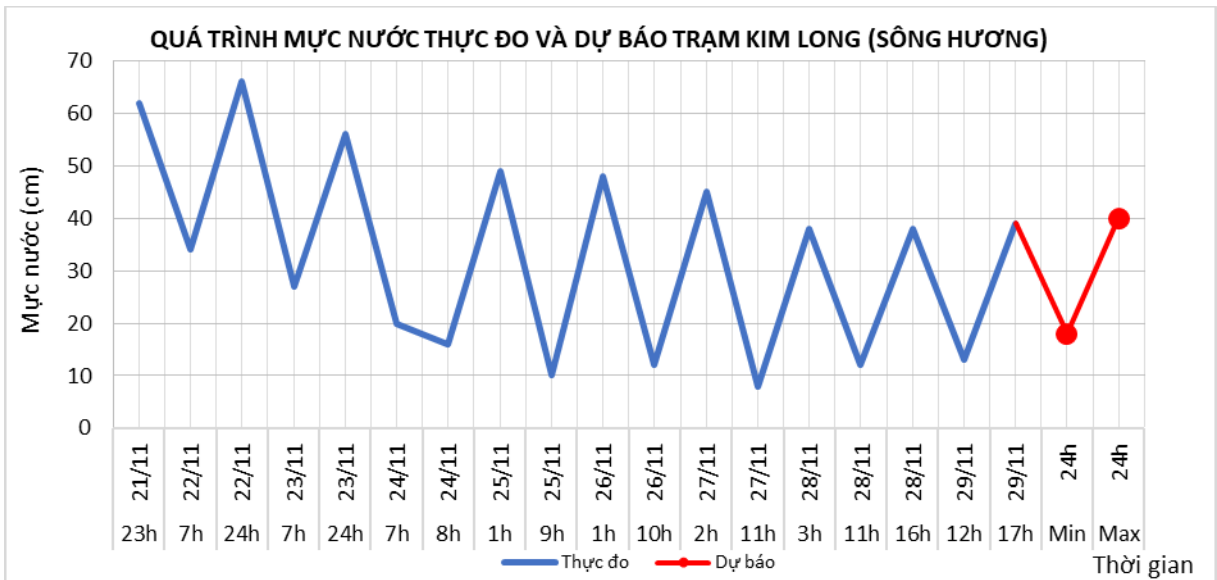
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông dao động theo điều tiết hồ chứa.





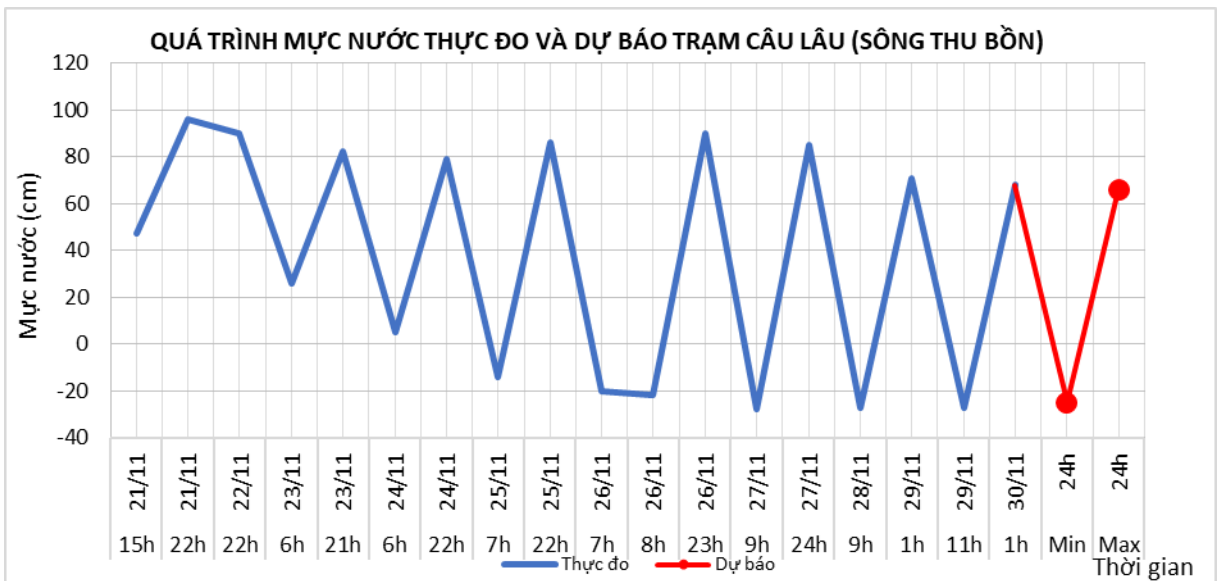
### 6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia - Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia - Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm.



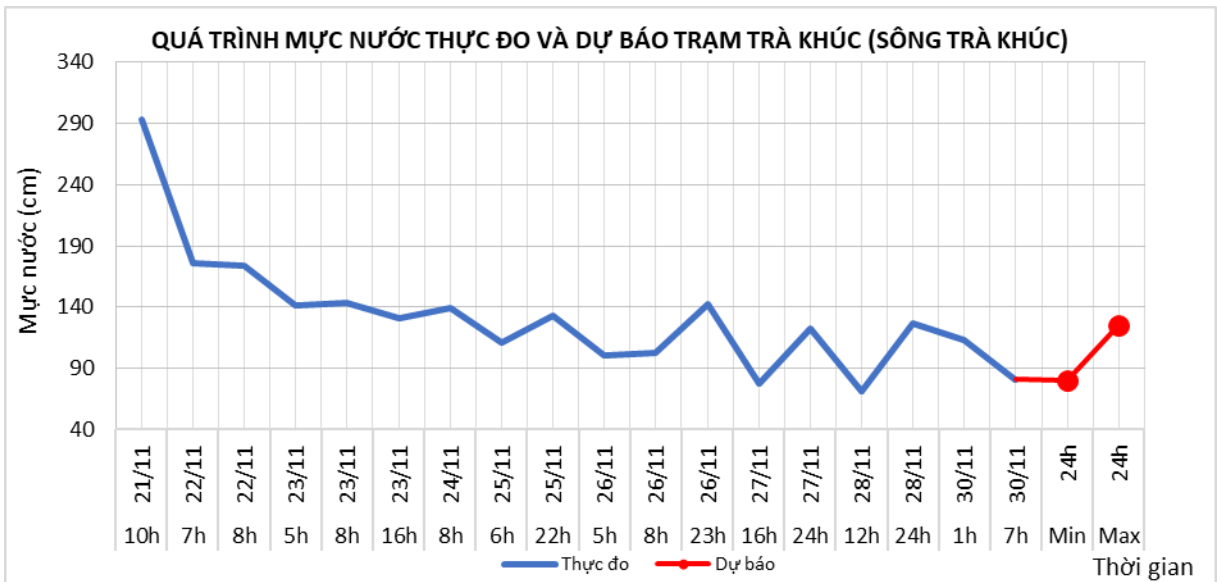
### 6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Trà Khúc có dao động.



## 6.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông Quảng Bình có dao động, các sông khác biến đổi chậm.

*Cảnh báo: Từ ngày 01-05/12, trên các sông từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu từ 3,0-5,0m, hạ lưu các sông từ 1,0-3,0m.*

*Đỉnh lũ tại hạ lưu các sông chính từ Quảng Trị đến Quảng Nam lên mức báo động (BD)1 và trên BD1; các sông ở Quảng Ngãi lên mức BD1-BD2, có sông trên BD2.*

*Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở trung du, vùng núi và ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi.*

## 7. Khu vực Nam Trung Bộ

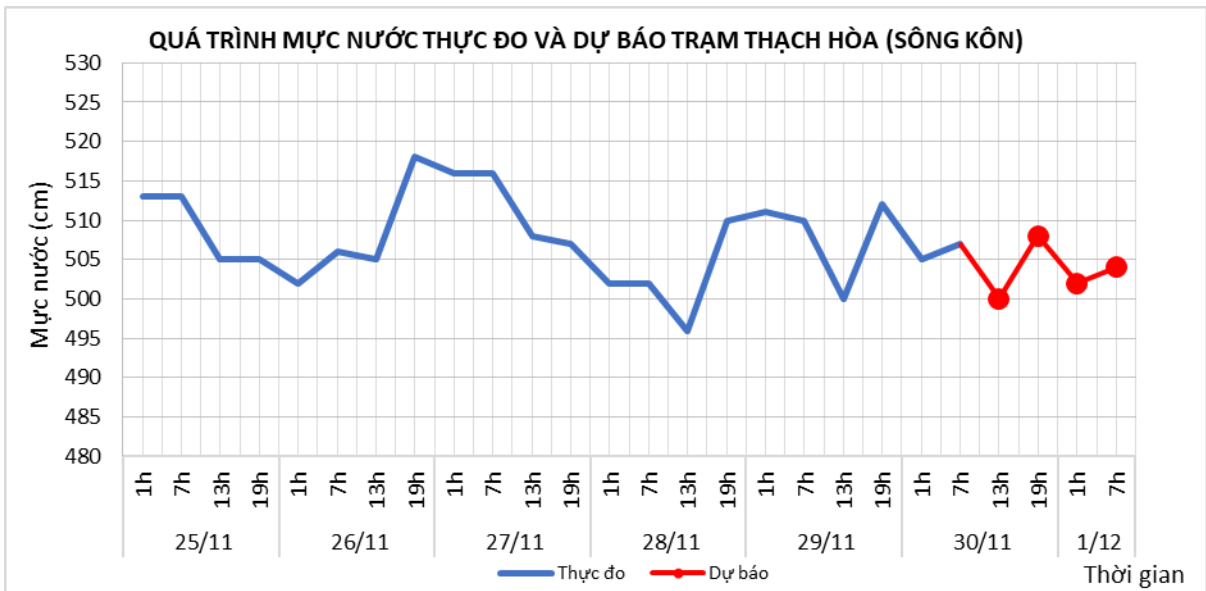
### 7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Kôn có dao động.



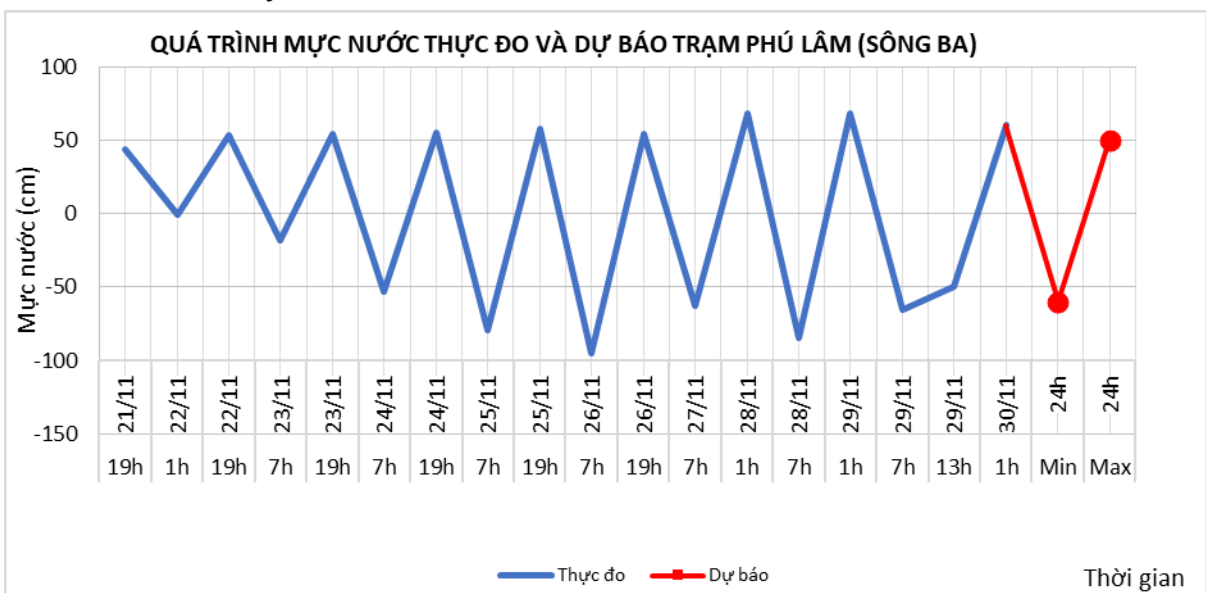
## 7.2. Lưu vực sông Ba

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên thượng nguồn sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



## 7.3. Các sông khác

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.

*Cảnh báo: Từ ngày 01-04/12, trên các sông từ Bình Định đến Khánh Hòa có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 3,0-5,0m, hạ lưu các sông từ 1,0-2,5m. Đỉnh lũ trên hạ lưu các sông ở Bình Định lên mức lên mức BĐ1-BĐ2, có*

sông trên BĐ2; các sông ở Phú Yên và Khánh Hòa lên mức BĐ1 và trên BĐ1.  
 Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở trung du, vùng núi và ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị từ Bình Định đến Khánh Hòa.

## 8. Khu vực Tây Nguyên

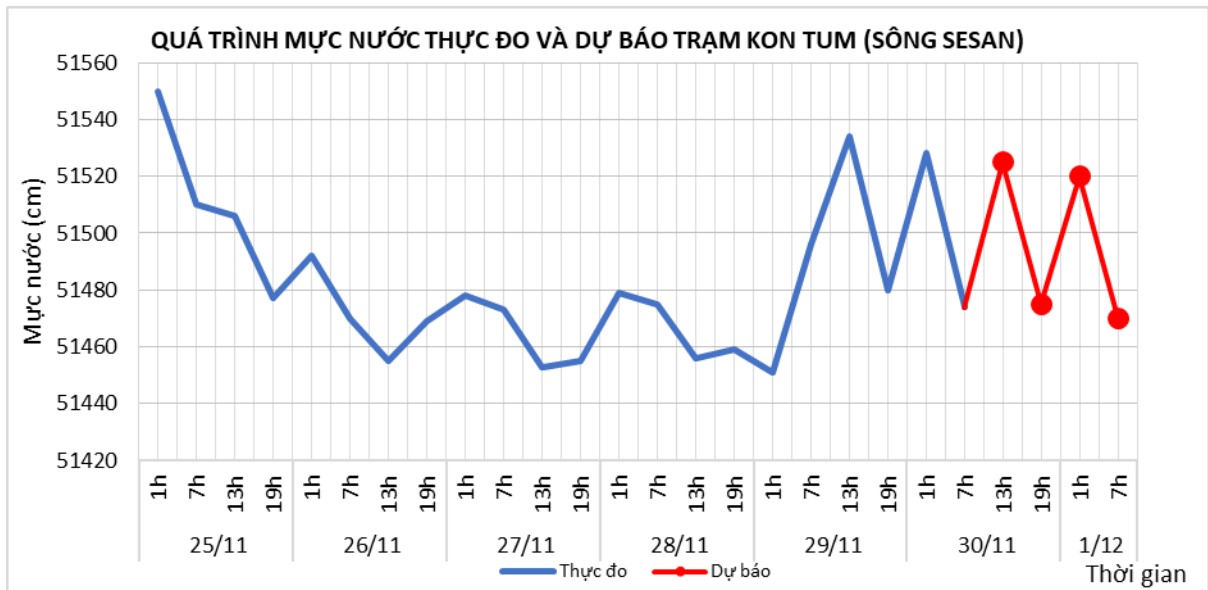
### 8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



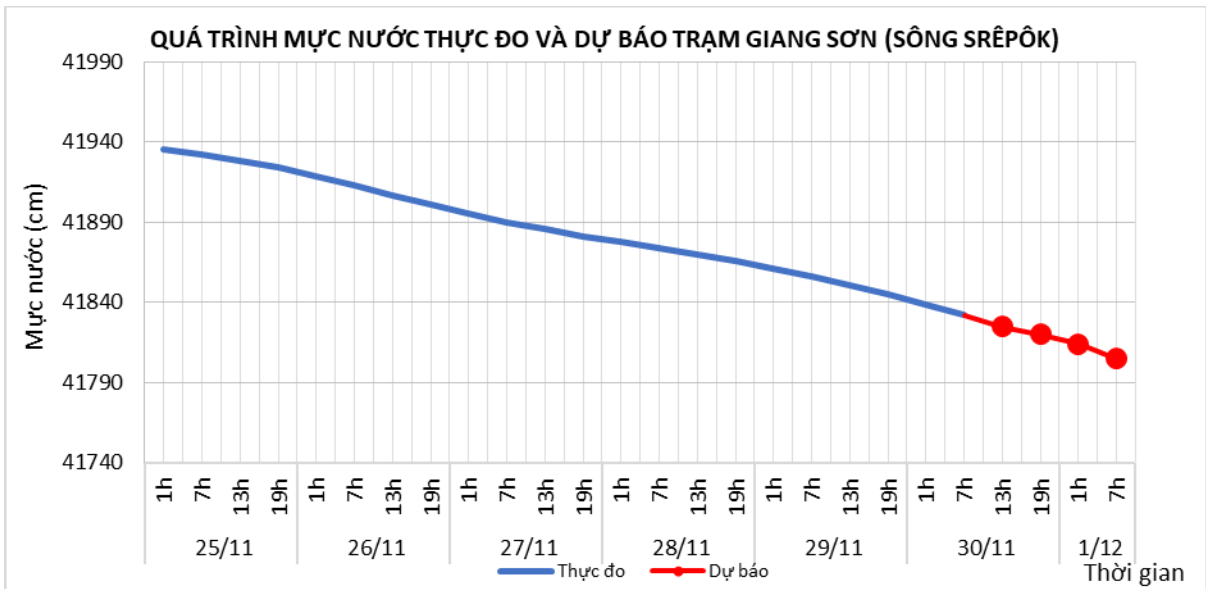
### 8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



## 9. Khu vực Nam Bộ

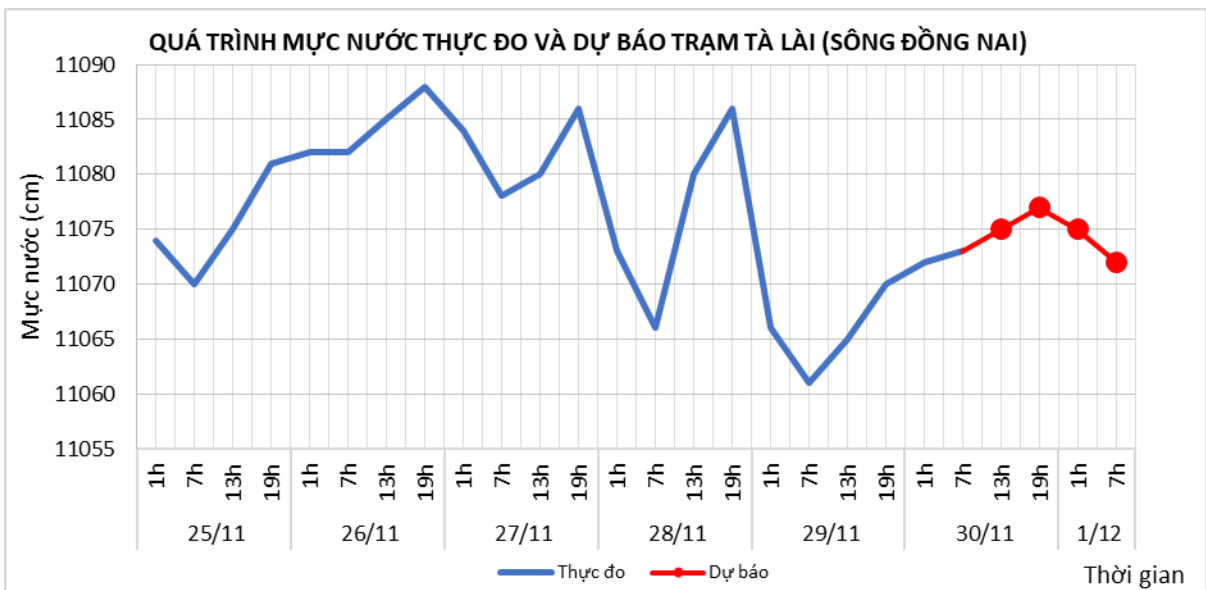
### 9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



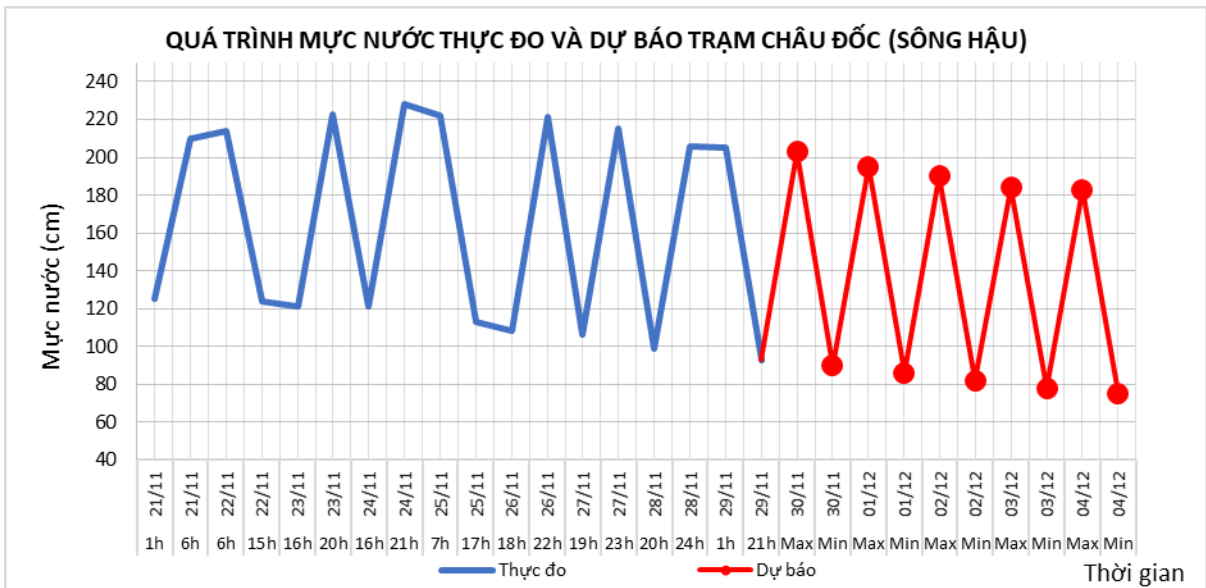
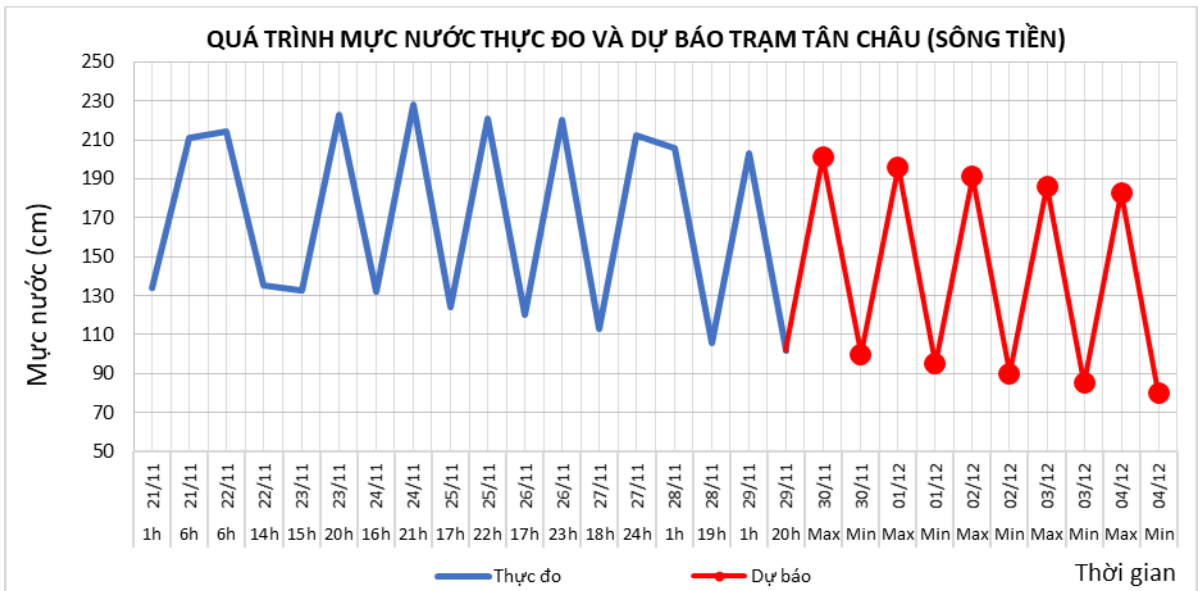
### 9.2. Lưu vực sông Cừ Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cừ Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 29/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,03m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,06m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cừ Long biến đổi theo triều. Đến ngày 04/12 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,83m; tại Châu Đốc ở mức 1,83m.



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-29/11	19h-29/11	1h-30/11	7h-30/11	13h-30/11		19h-30/11		1h-01/12		7h-01/12		13h-01/12		19h-01/12		1h-02/12		7h-02/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	922	746	601	395	450	↑	650	↑	550	↓	350	↓								
Thao	Yên Bái	2460	2456	2442	2448	2445	↓	2440	↓	2455	↑	2465	↑								
Thao	Phú Thọ	1232	1221	1203	1197	1190	↓	1185	↓	1180	↓	1175	↓								
Lô	Tuyên Quang	1262	1315	1397	1455	1280	↓	1340	↑	1400	↑	1450	↑								
Lô	Vụ Quang	503	502	502	497	500	↑	510	↑	515	↑	520	↑								
Hồng	Hà Nội	190	170	130	92	185	↑	170	↓	140	↓	95	↓	180	↑	165	↓	145	↓	90	↓
Cả	Nam Đàn	153	97	52	91	155	↑	85	↓	30	↓	70	↑	160	↑	75	↓				
Kôn	Thanh Hòa	500	512	505	507	500	↓	508	↑	502	↓	504	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51534	51480	51528	51474	51525	↑	51475	↓	51520	↑	51470	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41850	41845	41840	41832	41825	↓	41820	↓	41814	↓	41805	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11065	11070	11072	11073	11075	↑	11077	↑	11075	↓	11072	↓								

Ghi chú: (\*):  $Q m^3/s$

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua				Dự báo 24h và 36h tới			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	134	↑	61	↑	145	↑	60	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	135	↑	24	↑	150	↑	20	↓
Lục Nam	Lục Nam	125	↓	11	↑	135	↑	10	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	172	↑	13	↑	165	↓	15	↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	116	↑	41	↑	110	↓	30	↓
Mã	Giàng (**)	198	↓	-94	→	170	↓	-70	↑
La	Linh Cảm	165	↓	-62	↓	150	↓	-75	↓
Gianh	Mai Hóa	89	↓	-60	→	70	↓	-42	↑
Hương	Kim Long	39	↑	13	↑	40	↑	18	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	68	↓	-27	→	66	↓	-25	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	113	↓	81	↑	125	↑	80	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	60	↓	-50	↑	50	↓	-60	↓

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)											Mức nước thấp ngày (cm)												
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		29/11		30/11		01/12		02/12		03/12		04/12		29/11		30/11		01/12		02/12		03/12		04/12	
Sông Tiền	Tân Châu	203	↓	201	↓	196	↓	191	↓	186	↓	183	↓	102	↓	100	↓	95	↓	90	↓	85	↓	80	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	205	↓	203	↓	195	↓	190	↓	184	↓	183	↓	93	↑	90	↓	86	↓	82	↓	78	↓	75	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 01/12

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**  
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng